BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 437/QĐ-BCĐXDNTM	*Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2010*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020

BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2010;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 1013/QĐ-TTg ngày 01 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Trưởng ban, các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TRƯỞNG BAN
PHÓ THỦ TƯỚNG

Nguyễn Sinh Hùng

QUY CHẾ
Hoạt động của ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 437/QĐ-BCĐXDNTM ngày 20 tháng 9 năm 2010 của Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới được thành lập theo Quyết định số 1013/QĐ-TTg ngày 01 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo Trung ương) đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Thủ tướng Chính phủ và chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới (sau đây gọi tắt là Chương trình) và các chương trình khác liên quan đến nội dung xây dựng nông thôn mới.

Điều 2. Các thành viên Ban Chỉ đạo tham gia các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 3. Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các ủy viên thuộc các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều phối, xử lý, giải quyết các vấn đề có liên quan trong quá trình chỉ đạo thực hiện Chương trình.

Điều 4. Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ; Thường trực Ban Chỉ đạo và các ủy viên Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Bộ, ngành mình trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động của Chương trình thuộc phạm vi trách nhiệm được giao.

Chương II
TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 5. Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương

1. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương.

2. Chủ trì và kết luận một số cuộc họp Ban Chỉ đạo Trung ương để quyết định những nội dung của Chương trình để triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án.

3. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo Trung ương.

Điều 6. Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo:

1. Phó Trưởng ban Thường trực thay mặt Trưởng ban chủ trì và điều phối hoạt động chung của Ban Chỉ đạo Trung ương khi Trưởng ban đi vắng hoặc được Trưởng ban ủy quyền; chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo Trung ương theo sự ủy nhiệm của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Giúp Trưởng ban trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương trong quá trình triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch về xây dựng nông thôn mới đã được phê duyệt.

3. Đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành bổ sung cơ chế, chính sách đảm bảo đủ cơ sở pháp lý để triển khai các nội dung xây dựng nông thôn mới.

4. Kiểm tra, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về sự phối hợp giữa các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai kế hoạch xây dựng nông thôn mới.

5. Thừa ủy quyền Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương xử lý công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo Trung ương; tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất.

Điều 7. Thường trực ban Chỉ đạo có nhiệm vụ: Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều phối, xử lý, giải quyết các vấn đề có liên quan trong quá trình chỉ đạo thực hiện Chương trình; điều hành công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo Trung ương.

Điều 8. Các ủy viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công:

1. Chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện các nội dung liên quan đến xây dựng nông thôn mới thuộc chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ, ngành.

2. Chịu trách nhiệm toàn diện về chỉ đạo triển khai nội dung xây dựng nông thôn mới ở địa bàn được phân công.

Điều 9. Văn phòng điều phối chương trình thực hiện các nhiệm vụ do Thường trực ban Chỉ đạo giao.

Điều 10. Các thành viên Ban chỉ đạo trung ương làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; được hưởng chế độ thù lao từ ngân sách nhà nước do Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định.

Điều 11. Kinh phí chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới do ngân sách nhà nước đảm bảo.

Chương III
CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 12. Chế độ làm việc:

Ban Chỉ đạo Trung ương làm việc theo chế độ tập thể thông qua các phiên họp thường kỳ và đột xuất dưới sự chủ trì của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng ban chỉ đạo khi được ủy quyền.

Điều 13. Chế độ họp

1. Ban Chỉ đạo Trung ương họp định kỳ 6 tháng một lần; trường hợp cần thiết, Trưởng Ban Chỉ đạo có thể triệu tập họp bất thường.

2. Thường trực Ban Chỉ đạo họp định kỳ 3 tháng một lần; trường hợp cần thiết, Trưởng Ban Chỉ đạo có thể triệu tập họp bất thường.

3. Trưởng ban Chỉ đạo quyết định mời thêm các đại biểu không thuộc Ban Chỉ đạo Trung ương tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo Trung ương.

4. Các phiên họp của Ban Chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm trước 03 ngày làm việc. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm nghiên cứu văn bản, chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo.

5. Kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo, hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo (được ủy quyền tại các phiên họp) được thể hiện bằng thông báo của Văn phòng Chính phủ.

Điều 14. Kế hoạch công tác:

Ban Chỉ đạo Trung ương chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình hàng năm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để tổ chức thực hiện.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Quy chế này áp dụng cho các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương.

Điều 16. Trách của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

1. Tạo điều kiện để Ban Chỉ đạo Trung ương hướng dẫn, kiểm tra và tiến hành các hoạt động có liên quan đến việc thực hiện nội dung, kế hoạch, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

2. Định kỳ 6 tháng và hàng năm báo cáo Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương (thông qua cơ quan thường trực chương trình - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) về đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của Bộ, ngành, địa phương mình; những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị giải pháp tháo gỡ.

Điều 17. Trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, đôn đốc thực hiện

Thường trực Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này.

Trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, Phó Trưởng Ban Thường trực báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.

TRƯỞNG BAN
PHÓ THỦ TƯỚNG

Nguyễn Sinh Hùng